

Bản án số: 97/2020/HS-ST
Ngày 15-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Huy Hoàng

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 519/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

Đặng Kiên C, (tức Đặng Văn C) sinh ngày 19 tháng 02 năm 1975 tại Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT: số 10/11/49 Nguyễn Công T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Số 18A/340 Hoàng Công K, phường L, quận K thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Đặng Kim H (đã chết) và bà Hoàng Băng T sinh năm 1951; chưa có vợ con; tiền án tiền sự: không; nhân thân: 03 tiền án đều đã được xóa án tích gồm:

+ Án số 06/HS-ST ngày 19/01/1999 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Bắt giữ người trái pháp luật;

+ Án số 51/2007/HSST ngày 09/3/2007 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản;

+ Án số 154/2013/HSST ngày 16/9/2013 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 04/10/2015 chấp hành xong hình phạt về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2020 đến ngày 31/3/2020 chuyển Tạm giam. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Kiên C: Ông Nguyễn Xuân Tứ - Luật sư Văn phòng luật sư 13-5 thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị B, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 18A/340 Hoàng Công K, phường L, quận K, Hải Phòng. Có mặt.

Người chứng kiến:

Ông Phạm Hữu H, ông Hà Xuân T, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 27/3/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 132 ngõ 261 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng đã phát hiện, bắt quả tang Đặng Kiên C có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 túi nilon kích thước khoảng 05cm x 05cm chứa tinh thể màu trắng; thu giữ của C 01 điện thoại di động Oppo, 01 xe đạp điện, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Đặng Kiên C và 1.200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của C, Cơ quan điều tra thu giữ: Trong hộp bìa cát tông để trên mặt loa cạnh cửa ra vào có 01 cân điện tử và 06 túi nilon kích thước khoảng 2,5cm x 3,5cm chứa tinh thể màu trắng; thu trong túi nilon đen treo trên cửa sổ trong nhà Đặng Kiên C có 01 cân điện tử, 01 túi nilon kích thước khoảng 10x15cm chứa tinh thể màu trắng, 15 vỏ túi nilon kích thước khoảng 2,5cm x 3,5cm và 05 vỏ túi nilon kích thước khoảng 05cm x 05cm.

Tại bản Kết luận giám định số 147/KLGD-MT ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Kiên C là ma túy, có khối lượng 2,87 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng trong 06 túi nilon kích thước khoảng 2,5cm x 3,5cm (thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của C) là ma túy, có khối lượng 3,25 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon kích thước khoảng 10cm x 15cm (thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của C) là ma túy, có khối lượng 51,78 gam, là loại Methamphetamine (Bút lục 23).

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Đặng Kiên C khai nhận: Khoảng chiều tối ngày 26/3/2020, C đến gặp và mua ma túy của một người đàn ông tên Chiến (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) tại khu vực đường Hoàng Quý, Lê Chân, Hải Phòng 01 túi ma túy “đá” với giá 17 triệu đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì bán. Sau đó C mang túi ma túy vừa mua được về nhà chia vào 06 túi nilon nhỏ để ở hộp bìa cát tông và 01 túi to hơn (kích thước khoảng 05cm x 05cm), số ma túy còn lại chưa chia C để nguyên trong túi to và cất vào trong túi nilon đen treo trên cửa sổ nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/3/2020, C một mình đi xe đạp điện từ nhà ở số 18A/340 Hoàng Công K, phường L, quận K, Hải Phòng đi sang nhà bố mẹ ở đường Nguyễn Công T,

phường H, quận L, Hải Phòng. Khi đi C lấy túi ma túy “đá” (kích thước khoảng 05cm x 05cm) cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc để tiện sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán với giá khoảng 1.000.000 - 1.200.000 đồng. Khi đi đến trước cửa số nhà 132 ngõ 261 Trần Nguyên Hãn thì C bị cơ quan công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ túi ma túy cùng một số đồ vật, tài sản của C. Số ma túy thu tại nơi ở của C gồm: 06 túi ma túy nhỏ C đã phân chia để bán với giá 300.000 đồng/01 túi và 01 túi nilon to chứa số ma túy còn lại C chưa kịp chia cùng 02 cân điện tử và 20 vỏ túi nilon là các đồ vật C dùng để phân chia ma túy. Toàn bộ số ma túy mua về C chưa bán được cho ai nên chưa có lợi nhuận cụ thể.

Quá trình điều tra, C thay đổi lời khai và khai toàn bộ số ma túy cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở của C đều là ma túy C mua về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác (bút lục 70-75, 78-79, 89-92).

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS-P1 ngày 28 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đặng Kiên C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo Đặng Kiên C khai nhận: Bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và không có ý định bán cho ai khác. Lời khai tại cơ quan điều tra bị cáo khai mua ma túy nhằm mục đích bán cho người khác là do bị cáo trước đây đã bị xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo hiểu nhầm là tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hay Mua bán trái phép chất ma túy có khung hình phạt là ngang nhau. 02 chiếc cân điện tử thu giữ ở nhà bị cáo là để bị cáo cân lại ma túy sau khi mua của người khác xem có đúng khối lượng hay không. Chiếc xe đạp điện cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là của chị B. Chị B không biết việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy và tàng trữ ma túy, không liên quan đến sự việc phạm tội của bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra thể hiện bị cáo mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 17.000.000 đồng 01 túi ma túy. Sau đó bị cáo về nhà chia nhỏ số ma túy cho vào 06 túi nilon nhỏ, số còn lại cho vào 01 túi nilon lớn. Lời khai trên của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ được khi bắt quả tang, phù hợp với vật chứng là 02 chiếc cân điện tử 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x3,5cm, 05 vỏ túi nilon kích thước 5x5cm thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo. Biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo thể hiện vào ngày 21/3/2020, có 02 tin nhắn từ người có zalo "Vinh d" hỏi mua ma túy của bị cáo, sau đó bị cáo gọi lại ngay. Như vậy, lời khai trên của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo có ý thức mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác khi được hỏi mua. Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Kiên C từ 17 năm đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 147/2020/PC09 chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x3,5cm; 05 vỏ túi nilon kích thước 5x5cm; 02 cân điện tử; tịch thu súng công quỹ nhà nước 01 điện thoại OPPO màu xanh đen số Imei: 869383037632478; trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân và số tiền 1.200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại chị Phạm Thị Bích 01 chiếc xe đạp điện mang nhãn hiệu Nijia màu đen bạc.

Về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Đặng Kiên C: Không đồng ý với quan điểm của Đại diện viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Lời khai ban đầu của bị cáo khai mua ma túy về sử dụng nếu có ai hỏi mua thì bị cáo bán là do bị cáo ý thức về tội mua bán ma túy và tàng trữ ma túy có khung hình phạt ngang nhau như Bộ luật Hình sự năm 1999. Sau đó bị cáo đã thay đổi lời khai và khẳng định không có ý định bán ma túy cho người khác. Mặt khác Cơ quan điều tra chưa chứng minh được bị cáo đã bán ma túy cho ai. Tin nhắn từ zalo có tên "Vinh d" hỏi mua ma túy nhưng bị cáo đã không trả lời. Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo chỉ thể hiện bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy chỉ căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo là đã vi phạm Điều 89, Điều 98 Bộ luật Tố tụng Hình sự khi chỉ sử dụng lời khai của bị cáo là chứng cứ kết tội duy nhất. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra (Bút lục 56 đến 69) đều thừa nhận bị cáo mua ma túy của một người đàn ông tên Chiến (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 17.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng và khi nào có

khách quen hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời. Tại bút lục số 56, 57 bị cáo khai nhận "... mục đích tôi mang theo túi ma túy là để bán cho khách mua với giá 1.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang"; "...mục đích tôi cất giấu số ma túy đá ở nhà là để bán cho khách cụ thể 06 túi ma túy đá nhỏ tôi bán với giá 300.000 đồng/01 túi còn túi ma túy đá to tôi để chia nhỏ ra bán cho khách". Lời khai trên của bị cáo phù hợp với các vật chứng thu giữ được là 02 chiếc cân điện tử 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x3,5cm, 05 vỏ túi nilon kích thước 5x5cm khi khám xét nơi ở của bị cáo. Tại biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo thể hiện zalo có tên "Vinh d" đã nhắn tin hỏi mua ma túy của bị cáo. Mặc dù bị cáo không nhắn tin trả lời nhưng bị cáo đã gọi lại ngay sau khi "Vinh d" nhắn tin.

[3] Như vậy, lời khai ban đầu của bị cáo là phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Đặng Kiên C đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp trong người và tại chỗ ở tổng số 57,9 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời khi có khách hỏi mua. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với những lời khai chối tội của bị cáo: Bị cáo không có ý thức bán ma túy cho người khác, lời khai ban đầu của bị cáo về mục đích mua ma túy để bán kiếm lời là do bị cáo nhằm tưởng khung hình phạt của hai tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là như nhau. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng các cơ quan tiến hành tố tụng chỉ căn cứ vào lời khai ban đầu của bị cáo để buộc bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm Điều 89, 98 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc bị cáo thay đổi lời khai nhằm mục đích chối tội, thể hiện sự ngoan cố, coi thường pháp luật, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Ngoài các lời khai ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra về việc mua ma túy với mục đích bán kiếm lời khi có người hỏi mua thì còn có các tài liệu, vật chứng khác thể hiện việc bị cáo mua ma túy với mục đích bán kiếm lợi nhuận, cụ thể vật chứng là: Số lượng ma túy Methamphetamine bị cáo cất giấu trong người, nơi ở là lớn (57,9 gam Methamphetamine) và 02 chiếc cân điện tử để sử dụng cho việc cân, chia ma túy cùng các túi nilon để đựng ma túy sau khi cân, chia nhỏ thuận lợi cho việc bị cáo bán ma túy; thêm vào đó, còn có tin nhắn của các đối tượng hỏi mua ma túy gửi đến máy điện thoại của bị cáo. Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Kiên C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ; việc truy tố và xét xử không chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo mà còn căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thu thập theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (Điều 86, 87, 88, 89,91, 97, 98), phù hợp với sự thật khách quan của vụ án. Hội đồng xét xử không chấp nhận lời khai của bị cáo cũng như quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống,

phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Vì vậy, cần xét xử nghiêm bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung:

[6] Tại bản Kết luận giám định số 147/KLGD-MT ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Kiên C là ma túy, có khối lượng 2,87 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng trong 06 túi nilon kích thước khoảng 2,5cm x 3,5cm (thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của C) là ma túy, có khối lượng 3,25 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon kích thước khoảng 10cm x 15cm (thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của C) là ma túy, có khối lượng 51,78 gam, là loại Methamphetamine. Như vậy, tổng số ma túy bị cáo Đặng Kiên C đã cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời là 57,9 gam Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo thỏa mãn tình tiết định khung tăng nặng “Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng số 87/CT-VKS-P1 ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

- Về hình phạt:

[7] Nhân thân bị cáo Đặng Kiên C đã có 03 tiền án trong đó có 01 tiền án về tội phạm ma túy. Mặc dù các tiền án của bị cáo đã được xóa án tích nhưng vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có thái độ coi thường pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Khi bị bắt quả tang, bị cáo thành khẩn khai báo, tuy nhiên sau đó thay đổi lời khai và cho rằng không có mục đích bán ma túy để kiếm lời. Điều này thể hiện bị cáo ngoan cố, không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào khác.

[8] Căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ sức giáo dục cải tạo bị cáo cũng như đấu tranh các loại tội phạm về ma túy đang ngày càng gia tăng trong xã hội.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 phong bì niêm phong số 147/2020/PC09 chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x3,5cm; 05 vỏ túi nilon kích thước 5x5cm; 02 cân điện tử là ma túy và dụng cụ để bị cáo chia nhỏ ma túy để bán nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại OPPO màu xanh đen bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy với người có tên zalo là “Vinh d” nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[11] Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Kiên C không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với số tiền 1.200.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13] Đối với 01 chiếc xe đạp điện mang nhãn hiệu Nijia màu đen bạc là tài sản của chị Phạm Thị B, chị B không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe đạp điện đi với mục đích bán ma túy. Do đó trả lại cho chị Phạm Thị B chiếc xe đạp điện trên.

[14] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo mua ma túy về với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy cần căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng.

[15] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Kiên C 18 (*mười tám*) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2020. Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 147/2020/PC09 chứa ma túy hoàn lại sau giám định; 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x3,5cm; 05 vỏ túi nilon kích thước 5x5cm; 02 cân điện tử.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại OPPO màu xanh đen số Imei: 869383037632478.

Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Kiên C.

Trả lại bị cáo số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền số 0004303 ngày 29/7/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng nhưng tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án

Trả lại chị Phạm Thị B 01 chiếc xe đạp điện mang nhãn hiệu Nijia màu đen bạc.

(Đặc điểm chi tiết được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đặng Kiên C phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 61; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công anTP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Bình